TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH BÌNH** TỈNH ĐỒNG THÁP	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 195/2017/QĐST-HNGĐ	*Thanh Bình, ngày 07 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 262/2017/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Lê Thị M, sinh năm: 1982

Hộ khẩu thường trú: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Hiện ở: ấp D, xã E, huyện F, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Phan Trung T, sinh năm: 1980

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Lê Thị M, sinh năm: 1982

Hộ khẩu thường trú: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Hiện ở: ấp D, xã E, huyện F, tỉnh Đồng Tháp.

Anh Phan Trung T, sinh năm: 1980

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Lê Thị M và anh Phan Trung T thống nhất thuận tình ly hôn với nhau;

- Về con chung: Chị Lê Thị M và anh Phan Trung T thống nhất thỏa thuận như sau:

Giao con chung tên Phan Lê Thảo M, sinh ngày: 16/12/2008 cho chị M tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi. Theo nguyện vọng của cháu M cũng muốn sống cùng chị M. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con do chị M không có yêu cầu.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không ai nợ lại anh chị nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Hai bên thống nhất thỏa thuận như sau:

+ Chị Lê Thị M thống nhất tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền chị M đã nộp tạm ứng án phí là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 00628 ngày 12/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp, Chị M được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

+ Anh Phan Trung T không phải chịu tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận**:*
- VKSND H. Thanh Bình;
- CCTHADSH. Thanh Bình;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- UBND xã B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Trịnh Thanh Thúy